



TRAO ĐỔI VỀ KỲ THI
TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VÀ
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2021



Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2021

Nội dung



- 1. Quy chế thi tốt nghiệp THPT 2021**
- 2. Quy chế tuyển sinh Đại học 2021**
- 3. Trao đổi, thảo luận**

I. Quy chế thi TN THPT (TT 15/2020/TT-BGDĐT và 05/2021/TT-BGDĐT)

1. Bài thi: Tổ chức thi 5 bài

- 03 bài thi độc lập là: **Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ**
- 01 bài thi tổ hợp **Khoa học Tự nhiên** (Vật lý, Hóa học, Sinh học),
- 01 bài thi tổ hợp **Khoa học Xã hội** (Lịch sử, Địa lý, GDCD).

2. Xét công nhận tốt nghiệp

Thí sinh THPT **phải dự thi 4 bài thi**, gồm 3 bài thi độc lập là **Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ** và **01 bài thi tự chọn** trong số 2 bài thi tổ hợp.

LỊCH THI TN THPT NĂM 2021

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp		Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
06/7/2021	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
07/7/2021	SÁNG	Ngữ văn		120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
	CHIỀU	Toán		90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
08/7/2021	SÁNG	Bài thi KHTN	Vật lí	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Hóa học	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Sinh học	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
		Bài thi KHXH	Lịch sử	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Địa lí	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Giáo dục công dân	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	CHIỀU	Ngoại ngữ		60 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
09/7/2021	SÁNG	Dự phòng				

I. Quy chế thi TN THPT

3. Những điểm cần lưu ý:

- Bài thi Ngữ văn: **tự luận**, các bài thi khác: **trắc nghiệm khách quan**.
- Nội dung thi: **nằm trong chương trình THPT** (*chủ yếu là chương trình lớp 12*).
- Mỗi thí sinh trong cùng phòng thi có một mã đề thi riêng.
- Tiếp tục sử dụng kết quả học tập trong năm lớp 12 với kết quả các bài thi để xét công nhận TN THPT.

I. Quy chế thi TN THPT

3. Những điểm cần lưu ý về kỳ thi TN THPT

- Đối với bài thi tổ hợp, thí sinh làm bài thi trên cùng một phiếu TLTN.
- Không thu lại đề thi, giấy nháp của thí sinh thi bài thi độc lập và thi môn thi thành phần Sinh học, Giáo dục công dân của bài thi tổ hợp.

I. Quy chế thi TN THPT

4. Miễn thi ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT

a) Đối tượng miễn thi

- Là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT.
- Có một trong các chứng chỉ theo quy định của Bộ GDĐT.

b) Thí sinh được miễn thi bài thi Ngoại ngữ được tính **10 điểm** cho bài thi này để xét công nhận tốt nghiệp THPT.

c) Thí sinh **không** đăng ký sử dụng quyền được miễn thi bài thi Ngoại ngữ thì phải dự thi và xét công nhận tốt nghiệp THPT như thí sinh không được miễn thi.

d) Hiệu trưởng trường ĐH, CĐ quyết định việc sử dụng hay không sử dụng kết quả miễn thi bài thi Ngoại ngữ trong kỳ thi THPT quốc gia để tuyển sinh.

5. Chứng chỉ miễn thi ngoại ngữ (có giá trị đến 06/7/2021)

TT	Môn ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	- TOEFL ITP 450 điểm - TOEFL iBT 45 điểm	Educational Testing Service (ETS)
		IELTS 4.0 điểm	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
2	Tiếng Pháp	-TCF (300-400 điểm) -DELF B1	Trung tâm Nghiên cứu sư phạm quốc tế (CIEP)
3	Tiếng Nhật	JLPT cấp độ N3	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

- Thí sinh được sử dụng chứng chỉ môn Ngoại ngữ **khác** với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông để được miễn thi bài thi Ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT.
- Ngoài ra còn có: tiếng Nga, tiếng Trung Quốc, tiếng Đức

6. Miễn thi tất cả các bài thi của kỳ thi TN THPT

(1) Người được triệu tập tham gia kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế hoặc Olympic khu vực các môn văn hóa nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Được triệu tập vào học kỳ 2 lớp 12;
- b) Xếp loại cả năm lớp 12: hạnh kiểm tốt và học lực khá trở lên;
- c) Có tên trong danh sách miễn thi của Bộ GDĐT.

(2) Người trong đội tuyển tham gia các cuộc thi Olympic quốc tế hoặc Olympic khu vực về khoa học kỹ thuật, văn hóa - văn nghệ nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Được triệu tập vào học kỳ 2 lớp 12;
- b) xếp loại cả năm lớp 12 đạt hạnh kiểm và học lực từ loại trung bình trở lên;
- c) Có tên trong công văn đề nghị miễn thi và xác nhận tham dự tập huấn và dự thi đúng quy định của cơ quan tuyển chọn gửi đến sở GDĐT trước ngày thi tốt nghiệp THPT.

7. Đặc cách tốt nghiệp THPT

* Đối tượng và điều kiện:

a) Bị tai nạn, bị ốm hoặc có việc đột xuất đặc biệt trước ngày thi không quá 10 ngày hoặc ngay trong buổi thi đầu tiên, không thể dự thi.

- **Điều kiện:** Xếp loại về học lực và hạnh kiểm cả năm ở lớp 12 đều từ **khá** trở lên;

b) Bị tai nạn, bị ốm hay có việc đột xuất đặc biệt sau khi đã thi ít nhất một bài thi và không thể tiếp tục dự thi hoặc sau khi bị tai nạn, bị ốm hay có việc đột xuất đặc biệt tự nguyện dự thi số bài thi còn lại.

- **Điều kiện:** Điểm của những bài đã thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT đều đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên; xếp loại ở lớp 12 có học lực từ **trung bình** trở lên, hạnh kiểm từ **khá** trở lên.

8. Điểm ưu tiên, khuyến khích

(1) Điểm ưu tiên: 3 diện (Diện 1, Diện 2, Diện 3)

a) **Diện 1:** là những thí sinh bình thường không được cộng điểm.

b) **Diện 2:** cộng **0,25 điểm:**

- Con của thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động; con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người Kinh, người nước ngoài cư trú tại Việt Nam có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tổ chức kỳ thi) ở xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của chương trình 135; ở xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ;
- Người bị nhiễm chất độc hóa học; con của người bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; người được cơ quan có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt hoặc lao động do hậu quả của chất độc hoá học.

8. Điểm ưu tiên, khuyến khích

(1) Điểm ưu tiên: (tt)

c) Diện 3: cộng **0,5 điểm**:

- Người dân tộc thiểu số, bản thân có hộ khẩu thường trú ở xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của chương trình 135; ở xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ.
- Con của liệt sĩ; con của thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

Ghi chú: Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng theo tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

8. Điểm ưu tiên, khuyến khích

(2) Điểm khuyến khích

a) Đạt giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 12:

- Giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh: +2,0 điểm;
- Giải khuyến khích trong kỳ thi quốc gia hoặc giải nhì cấp tỉnh: +1,5 điểm;
- Giải ba cấp tỉnh: +1,0 điểm;

b) Đạt giải cá nhân và đồng đội trong các kỳ thi thí nghiệm thực hành môn Vật lí, Hoá học, Sinh học; thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; cuộc thi khoa học kỹ thuật; viết thư quốc tế do ngành Giáo dục phối hợp với các ngành chuyên môn từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp THPT:

+ ***Giải cá nhân:***

- Giải nhất, nhì, ba QG hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc HCV: +2,0 điểm;
- Giải khuyến khích QG hoặc giải nhì cấp tỉnh hoặc HCB: +1,5 điểm;
- Huy chương Đồng +1,0 điểm.

+ ***Giải đồng đội:*** Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia; số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội theo quy định cụ thể của Ban Tổ chức từng giải; mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân quy định tại điểm này.

9. Điểm xét tốt nghiệp THPT

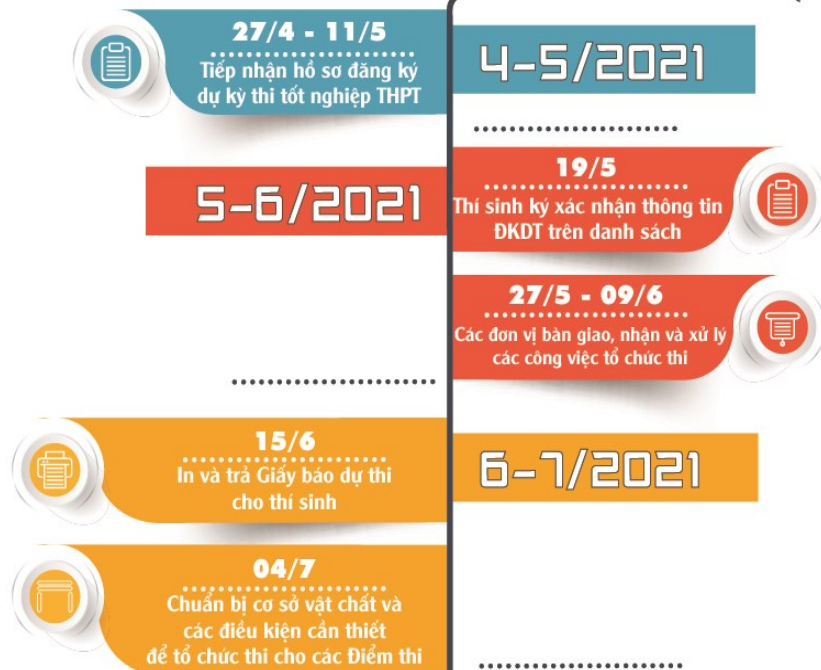
$$\text{ĐXTN} = \frac{\left[\frac{\text{Tổng điểm 4 bài thi} + \text{Tổng điểm khuyến khích (nếu có)}}{4} \right] \times 7 + \frac{\text{(Điểm trung bình cả năm lớp 12)} \times 3}{10} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}}$$

ĐXTN được lấy đến hai chữ số thập phân

10. Công nhận tốt nghiệp THPT

- Những thí sinh đủ điều kiện dự thi, không bị kỷ luật hủy kết quả thi, tất cả các bài thi và các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp ĐKDT để xét công nhận tốt nghiệp đều đạt **trên 1,0** điểm theo thang điểm 10 và có ĐXTN từ **5,0** (năm) điểm trở lên được công nhận tốt nghiệp THPT.
- Những thí sinh đủ điều kiện dự thi, **được miễn thi** tất cả các bài thi trong xét tốt nghiệp THPT được công nhận tốt nghiệp THPT.

GIAI ĐOẠN ĐĂNG KÝ



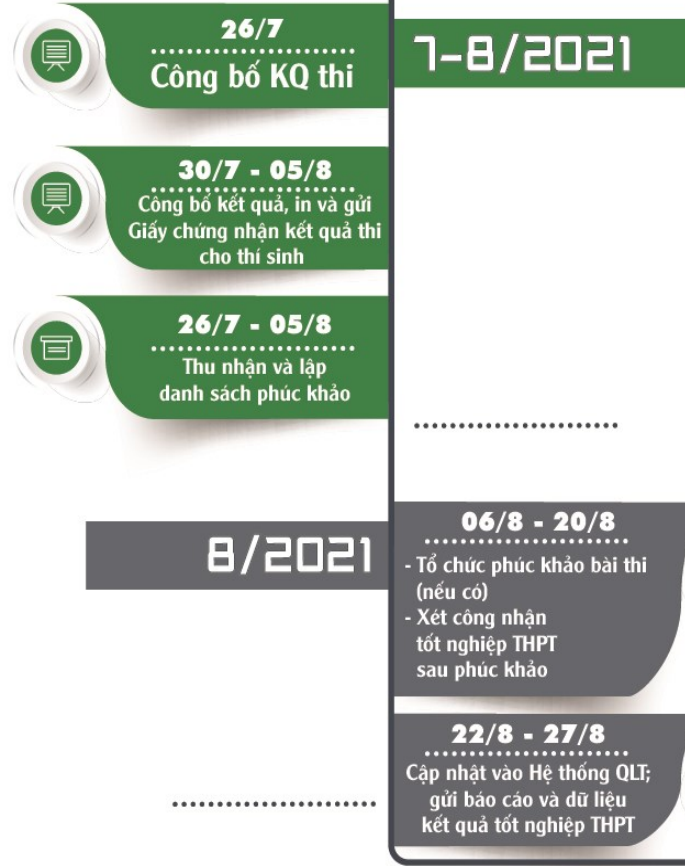
GIAI ĐOẠN THI



CÁC MỐC QUAN TRỌNG

THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021

CÔNG BỐ KẾT QUẢ



II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 1: ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

* Điểm 1: Điều kiện dự tuyển

1. Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam)
2. Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.
3. Trong độ tuổi quy định đối với những trường, ngành có quy định về tuổi.
4. Đạt các yêu cầu sơ tuyển, nếu đăng kí xét tuyển (ĐKXT) hoặc dự thi vào các trường có quy định sơ tuyển.
5. Có hộ khẩu thường trú thuộc vùng tuyển quy định, nếu ĐKXT hoặc dự thi vào các trường có quy định vùng tuyển.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

* Điểm 2: Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng

a) Nhóm ưu tiên 1: gồm các đối tượng:

- **Đối tượng 01**: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại Khu vực 1.

- **Đối tượng 04**: Con liệt sĩ; Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” mà người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động; Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng; Con của người có công với cách mạng

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

* Điểm 2: Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng

b) **Nhóm ưu tiên 2**: gồm các đối tượng:

- *Đối tượng 06*:

- + Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;
- + Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
- + Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
- + Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;
- + Con của người có công giúp đỡ cách mạng;

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

* Điểm 2: Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

2. Các đối tượng được xét tuyển thẳng vào trường

Các trường công bố công khai chỉ tiêu, tiêu chí, phạm vi ngành nghề, chương trình định hướng đào tạo để xét tuyển thẳng trong Đề án tuyển sinh của trường:

- Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế đã tốt nghiệp THPT thì được xét tuyển thẳng vào ĐH theo ngành phù hợp.
- Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, đã tốt nghiệp THPT được xét tuyển thẳng vào ĐH theo ngành phù hợp.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

* Điểm 2: Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

3. Chính sách ưu tiên theo khu vực

a) Khu vực 1 gồm:

- Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định được áp dụng trong thời gian thí sinh học THPT hoặc trung cấp; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;
- Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm: Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;

b) Khu vực 2 gồm:

Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc Trung ương (trừ các xã thuộc KV1);

c) Khu vực 3 gồm:

Các quận nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

* Điểm 2: Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

4. Khung điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực

a) Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là **1,0** (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là **0,25** (một phần tư điểm) tương ứng với tổng điểm 3 bài thi/môn thi (trong tổ hợp môn xét tuyển) theo **thang điểm 10** đối với từng bài thi/môn thi (không nhân hệ số);

b) Căn cứ vào quy định mức điểm ưu tiên ở điểm a khoản này, các trường tự xác định mức điểm ưu tiên đối với việc xét tuyển theo các thang điểm khác tương đương với tỷ lệ điểm ưu tiên/tổng điểm xét tuyển được quy định tại điểm a khoản này.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- Điểm 3: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

1. Căn cứ kết quả của kỳ thi tốt nghiệp THPT, Bộ GDĐT xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với các ngành thuộc nhóm ngành **đào tạo giáo viên**, các ngành thuộc **nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề**;
2. Đối với các ngành khác, các trường tự xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- Điểm 4: Đăng ký xét tuyển

- Thời gian: từ ngày **27/4 - 11/5/2021**.

- 1 trong 2 phương thức:

- **Bằng phiếu** trên cùng mẫu phiếu ĐKDT (thí sinh không được điều chỉnh thông tin đăng kí nguyện vọng xét tuyển khi điểm thu nhận hồ sơ đã cập nhật thông tin của thí sinh vào CSDL trong thời gian quy định).

- **Trực tuyến:** chọn đăng ký trên phiếu ĐKDT và ghi rõ số nguyện vọng đăng ký, nhận tài khoản và đăng nhập vào hệ thống để nhập các nguyện vọng đăng ký. Cho phép điều chỉnh đến **16/5/2021**.

- Không đăng ký từ **27/4 - 11/5** thì sau thời gian này không thể đăng ký (kể cả khi thay đổi nguyện vọng).

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- Điểm 4: Đăng ký xét tuyển

- Thí sinh được ĐKXT **không giới hạn số nguyện vọng**, số trường.
- Sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là cao nhất).
- Thí sinh đăng ký nguyện vọng không đúng với quy định, nguyện vọng đăng ký sẽ không được nhập vào hệ thống PM để xét tuyển.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- Điểm 4: Đăng ký xét tuyển
 - Thí sinh ĐKXT vào các trường thuộc **Bộ Công an, Bộ Quốc phòng**, ngoài các quy định trong Quy chế tuyển sinh còn phải thực hiện các quy định, hướng dẫn của Bộ liên quan.
 - Đăng ký dự thi theo quy định (phải đăng ký nguyện vọng 1).
 - Đăng ký sơ tuyển (chỉ dung 1 số CMND hoặc CCCD).
 - Thí sinh có nguyện vọng học các **ngành năng khiếu**
Đăng ký dự thi theo quy định;
Đăng ký dự thi, xét môn năng khiếu...

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- Điểm 4: Đăng ký xét tuyển

- Thí sinh ĐKXT và các ngành có xét điểm thi chứng chỉ ngoại ngữ, cần ghi điểm trên phiếu ĐKXT và nhập lên hệ thống.
- Đăng nhập vào hệ thống để kiểm tra thông tin ĐKXT.
- Tiếp nhận, thay đổi và bảo quản mật khẩu.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển vào một số trường có tuyển hộ khẩu cần lưu ý đến các quy định của trường. Thí sinh tránh nhầm trường, cơ sở, phân hiệu đào tạo, ngành, tổ hợp, chương trình đào tạo.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- **Điểm 5: Tổ chức xét tuyển**

1. Nguyên tắc xét tuyển:

c) Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực; đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách thì xét trúng tuyển theo các điều kiện phụ do mỗi trường đã thông báo, nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn;

d) Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trong thời hạn quy định. Quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem như từ chối nhập học và trường được xét tuyển thí sinh khác trong các đợt tiếp theo (nếu có).

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- Điểm 6: Nhiệm vụ của thí sinh

a) Để xét tuyển đợt 1, thí sinh nộp phiếu ĐKXT cùng với hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT theo quy định của Sở GDĐT kèm theo lệ phí ĐKXT. Trong các đợt xét tuyển sau đợt 1, thí sinh thực hiện ĐKXT và nộp lệ phí theo quy định của trường;

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- **Điểm 6: Nhiệm vụ của thí sinh**

b) Sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT, thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT **03 lần** trong thời gian quy định, **chỉ được thực hiện bằng phương thức trực tuyến:**

- Thí sinh điều chỉnh **không lớn hơn** số lượng nguyện vọng đã đăng ký ban đầu, sử dụng tài khoản và mật khẩu cá nhân đã được cấp để thực hiện việc điều chỉnh;
- Thí sinh điều chỉnh **lớn hơn** số lượng nguyện vọng đã đăng ký ban đầu hoặc điều chỉnh sai sót các nội dung liên quan đến **đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên** phải khai chính xác thông tin trên phụ lục 2 và nộp tại điểm thu nhận hồ sơ để bổ sung kinh phí, sau đó sử dụng tài khoản và mật khẩu cá nhân đã được cấp để thực hiện việc điều chỉnh sau khi cán bộ điểm thu nhận hồ sơ cập nhật thông tin bổ sung số nguyện vọng của thí sinh trên Công thông tin tuyển sinh.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- Điểm 6: Nhiệm vụ của thí sinh

c) Xác nhận nhập học vào trường đã trúng tuyển theo quy định;

d) Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin ĐKXT và đăng ký dự thi. Các trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin ĐKXT và dữ liệu đăng ký dự thi với hồ sơ gốc.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- **Điểm 7: Xét tuyển đợt 1**

- Sau khi hết thời hạn thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT, các trường/nhóm trường dự kiến điểm trúng tuyển, dự kiến danh sách thí sinh trúng tuyển;
- Các trường/nhóm trường nhập lên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT danh sách thí sinh trúng tuyển dự kiến trong thời gian quy định để hệ thống tự động loại bỏ những nguyện vọng thấp của thí sinh được dự kiến trúng tuyển nhiều nguyện vọng;
- Các trường/nhóm trường điều chỉnh điểm trúng tuyển cho phù hợp với chỉ tiêu trong thời hạn quy định; quyết định điểm trúng tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển chính thức; công bố kết quả trúng tuyển trên trang thông tin điện tử của trường và trên phương tiện thông tin đại chúng khác;
- **Thí sinh xác nhận nhập học vào trường đã trúng tuyển trong thời hạn quy định** bằng cách gửi bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi đến trường trực tiếp hoặc bằng hình thức thư chuyển phát nhanh, thí sinh đã xác nhận nhập học thì không được tham gia xét tuyển ở các trường khác;

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 2: TS SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA KỲ THI TN THPT

- **Điểm 8: Xét tuyển đợt tiếp theo**

- a) Xét tuyển đợt tiếp theo có thể được thực hiện một lần hay nhiều lần;
- b) Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh của trường và số thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học tại trường sau xét tuyển đợt 1, Hội đồng tuyển sinh trường xem xét, quyết định các nội dung xét tuyển tiếp theo;
- c) Các trường thông báo điều kiện xét tuyển của các đợt tiếp theo sau đợt 1, điểm nhận hồ sơ xét tuyển các đợt sau **không được thấp hơn điểm trúng tuyển đợt 1**;
- d) Thí sinh chưa trúng tuyển hay đã trúng tuyển mà chưa xác nhận nhập học vào bất cứ trường nào có thể thực hiện ĐKXT bổ sung;
- đ) Kết thúc mỗi đợt xét tuyển, trường công bố về điểm trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển;
- e) Thí sinh xác nhận nhập học trong thời hạn quy định, bằng phương thức trực tuyến hoặc theo quy định của từng trường.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 3: TS KHÔNG SỬ DỤNG KẾT QUẢ KỲ THI TN THPT

- Điểm 9: Yêu cầu về đảm bảo chất lượng đầu vào

- a) *Đối với các ngành thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên*

- Xét tuyển trình độ ĐH dựa trên tổ hợp các môn học ở THPT: học sinh đã tốt nghiệp THPT phải có học lực lớp 12 xếp loại **giỏi** hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ **8,0** trở lên;
- Riêng các ngành Giáo dục Thể chất và Huấn luyện thể thao người dự tuyển phải có học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 3: TS **KHÔNG** SỬ DỤNG KẾT QUẢ KỲ THI TN THPT

- Điểm 9: Yêu cầu về đảm bảo chất lượng đầu vào

b) Đối với các nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề

- Xét tuyển dựa trên tổ hợp các môn học ở THPT:

+ Đối với các ngành Y khoa, Y học cổ truyền, Răng - Hàm - Mặt, Dược học: học lực lớp 12 xếp loại **giỏi** hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT $\geq 8,0$.

+ Đối với các ngành Điều dưỡng, Y học dự phòng, Hộ sinh, Kỹ thuật phục hình răng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng: học lực lớp 12 xếp loại từ **khá** trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT $\geq 6,5$.

II. Quy chế tuyển sinh ĐH 2021 (Những điểm cần lưu ý)

Mục 4: ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

- Tìm hiểu thông tin về điều kiện, hồ sơ và nộp hồ sơ ĐKXT thăng và UTXT theo quy định của Bộ GDĐT, hướng dẫn chi tiết của từng trường.
- Thí sinh nộp hồ sơ ĐKXT thăng và UTXT tại trường trước ngày **25/5/2021**
- Trước 17h00, ngày **10/8/2021**, thí trúng tuyển thăng gửi hồ sơ và xác nhận nhập học tại các trường.

Lưu ý với thí sinh khi thay đổi nguyện vọng

Thí sinh điều chỉnh trực tuyến:

- Tự thực hiện việc điều chỉnh, phải kiểm tra kỹ thông tin trước khi gửi đi, làm hết quy trình.
- Sau khi gửi điều chỉnh thành công, thoát ra đăng nhập lại hệ thống, kiểm tra thông tin đã điều chỉnh.
- Sử dụng số điện thoại đã đăng ký và mã OTP được cung cấp.
- Bảo quản tài khoản, mật khẩu.
- *(Làm CMND hoặc căn cước công dân)*

III. TRAO ĐỔI – THẢO LUẬN



Trân trọng cảm ơn !

Kính chúc Quý vị PH và các em HS mạnh khỏe!

***Chúc các em thi đạt điểm cao
trong kỳ thi TN THPT năm 2021!***

